

Bản án số: 21/2020/HNGĐ-ST
Ngày 05-6-2020
“V/v Ly hôn giữa chị M
và anh C”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Duy Diên

2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền là thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 05-6-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 365/2019/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh M, sinh năm 1985, (có mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Vũ Văn C, sinh năm 1985, (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trần Thị Thanh M trình bày: Chị với anh Vũ Văn C kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 09-5-2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, anh C còn đánh đập chị. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 5-2019 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị với anh C không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân (viết tắt TAND) huyện Hưng Hà giải quyết cho chị được ly hôn anh C. Chị và anh C có 02 con chung là Vũ Trần Thế Anh, sinh ngày 28-8-2016 và Vũ

Minh Tú, sinh ngày 03-11-2018. Vợ chồng ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Minh Tú, nhường anh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Trần Thế Anh, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung của vợ chồng, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định. Nguyên đơn là chị M đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh C không đến Tòa án để trình bày ý kiến về vụ án, anh C cũng vắng mặt tại phiên tòa, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh C.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị M được ly hôn anh C; giao con chung là Vũ Minh Tú cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung là Vũ Trần Thế Anh cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[2] Chị Trần Thị Thanh M khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Vũ Văn C, anh C cư trú tại: Thôn Nhân Phú, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh C, đồng thời triệu tập hợp lệ đối với anh C đến Tòa án giải quyết vụ án, nhưng anh C đều vắng mặt không có lý do. Vì lý do trên Tòa án không lấy được lời khai của anh C về vụ án, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt bị đơn là anh C theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân:* Chị Trần Thị Thanh M và anh Vũ Văn C kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 09-5-2016, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau từ tháng 5 năm 2019 đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị M và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần xử cho ly hôn giữa chị M và anh C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] *Về nuôi con chung*: Chị M và anh C có 02 con chung là Vũ Trần Thế Anh, sinh ngày 28-8-2016 (hiện đang do anh C trực tiếp nuôi dưỡng) và Vũ Minh Tú, sinh ngày 03-11-2018 (hiện đang do chị M trực tiếp nuôi dưỡng). Xét thấy cần giao cháu Vũ Minh Tú cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Vũ Trần Thế Anh cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau là phù hợp với quy định tại Điều 81 – Luật hôn nhân và gia đình.

[6] *Về chia tài sản*: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh C không trình bày ý kiến về việc giải quyết vụ án nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Chị M phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Thanh M và anh Vũ Văn C.
2. *Về nuôi con chung*: Giao con chung là Vũ Minh Tú, sinh ngày 03-11-2018 cho chị Trần Thị Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung là Vũ Trần Thế Anh, sinh ngày 28-8-2016 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chị M và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.
3. *Về chia tài sản*: Không xem xét giải quyết.
4. *Về án phí*: Chị Trần Thị Thanh M phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005854 ngày 24-12-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, chị M đã nộp đủ tiền án phí.
5. Chị Trần Thị Thanh M có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Anh Vũ Văn C có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THA huyện Hưng Hà;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Mạnh Hà

